TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **_____**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **_____**

Bản án số: **158/2025/HNGĐ-ST**
Ngày 15/04/2025
V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Cúc**
Ông **Phùng Văn Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Hiệp** – Thư ký

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 374/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXX-ST ngày 02 tháng 03 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐST-HPT ngày 25/03/2025, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Quản Thị Hoàng Y , sinh năm: 1981; HKTT: số X, quận Long Biên, Hà Nội; hiện cư trú tại: Số E, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (có mặt).

**** Bị đơn:*** Anh Lâm Quốc C , sinh năm: 1978; HKTT: số X, quận Long Biên, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện; các bản tự khai ngày 10/10/2023; Biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 26/10/2023; Biên bản không tiến hành được phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 24/11/2023 nguyên đơn chị Quản Thị Hoàng Y trình bày:***

- Về tình cảm: Chị và anh Lâm Quốc C kết hôn trên cơ sở tự tìm hiểu và không có sự đồng ý của gia đình chị nên không tổ chức đám cưới, lý do gia đình chị không đồng ý cho cưới vì anh C nghiện hút nên gia đình chị ra sức ngăn cản. Đăng ký kết hôn ngày 17/09/2012 tại UBND phường Nguyễn Du, quận Hai Bà

Trưng, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, chị về sinh sống cùng gia đình chồng tại số tổ 15, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội. Vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian thì chị phải chịu nhiều ấm ức và nhiều lần muốn tự tử vì anh C nghiện hút nặng, bản thân anh nghiện hút nhưng vẫn đưa người yêu cũ là chị Đỗ Thị Nguyệt về quan hệ tình dục tại nhà vợ chồng đang ở. Lúc này chị mới sinh cháu Nghĩa được vài tháng nhưng anh C đã sử dụng ma tuý đá nên có cách cư xử không được như người bình thường. Thời điểm mới quen do chị mang thai trước khi cưới nên gia đình chị ngăn cản và anh C đã chửi và hành hung bố đẻ chị là ông Quản Trọng Khanh nên chị sợ hãi mà chịu đựng cảnh sống chung với người nghiện và có quan hệ tình dục hỗn loạn. Anh C công khai qua lại với Nguyệt vì cho rằng chị Ngyệt giúp anh cai nghiện ma tuý và yêu cầu chị hàng ngày phải cơm nước phục vụ cho cả chị Nguyệt. Anh C thậm chí còn bắt ép chị quan hệ vợ chồng sau khi mới sinh con được 1 tháng dẫn tới chị lại có thai ngay sau khi sinh con đầu lòng được 03 tháng và sinh thêm cháu Đại vào năm 2013. Anh C lấy lý do sinh con liền nhau bắt chị phải đưa cháu Nghĩa cho chị Nguyệt nuôi để gây tổn thương cho chị về việc phải sống xa con. Do anh C ốm phải nhập viện điều trị và cuộc sống quá khó khăn vì nuôi hai còn nhỏ cùng lúc nên chị về xin lỗi gia đình mẹ đẻ xin tha thứ và mong gai đình chị cưu mang chị và các con. Chị tìm việc làm thuê và buôn bán lặt vặt gần nhà bố mẹ đẻ để sinh sống qua ngày. Anh C nghiện hút nên đầu óc không bình thường và nghĩ ra rất nhiều thủ đoạn để áp chế, đày đoạ chị. Những nỗi đau chồng chất chị không thể tả bằng lời và kể hết trên giấy được, chị đau đớn cả về thể xác lẫn tinh thần. Đến cuối năm 2016 sau khi sinh con gái thứ ba thì chị bắt đầu sống ly thân với anh C do không thể chịu đựng thêm, anh chị không có quan hệ vợ chồng, mỗi lần như vậy anh C đánh chị, đánh nhiều lần trong đêm và cả ngay trước mặt mẹ đẻ chị. Sau đấy anh C đánh đập các con và ngăn cản chị nuôi con nên thương các con chị lại quay về chung sống cho các con đỡ khổ, tuy nhiên anh C không thay đổi và vẫn thường xuyên đánh đập chị và các con, cuộc sống chị rất khổ cực và không thể chịu đựng nổi. Cuộc sống của chị bị kìm kẹp, đầy đau khổ, người thân là bố mẹ chị bị xúc phạm nên chị không thể tiếp tục chung sống với anh C . Từ cuối năm 2023, chị và anh C đã sống ly thân do chị không đồng ý cho anh quan hệ vợ chồng nên bị anh đánh đập thậm tệ, anh C doạ sẽ đánh chị biến dạng và anh đã làm nhiều lần nên chị rất lo sợ, đỉnh điểm là ngày 12/11/2023 anh C đã đánh chị trước mặt mẹ đẻ của chị, khi chứng kiến anh C đánh con gái trước mặt mình mẹ chị đã rất phẫn nộ nên hai bên đã cãi nhau, anh C chửi cả mẹ chị và chị. Cuộc

sống của chị đầy đau khổ, bị đánh đập kìm kẹp nên chị thấy rất bế tắc. Cho đến nay, tình cảm của chị với anh C không còn, không thể hoà giải. Chị đã nói chuyện với anh C nhiều lần về việc ly hôn, anh C không đồng ý và nói tự giải quyết ly hôn đơn phương anh sẽ mặc kệ anh sẽ không cho chị nuôi con, nếu chị gặp gỡ các con anh sẽ đánh các cháu. Trước và sau khi nộp đơn ly hôn đến Tòa án nhân dân quận Long Biên để xin ly hôn chị đã nói chuyện với anh C về mâu thuẫn vợ chồng và muốn anh giải quyết ly hôn thuận tình, anh C bảo chị cứ nộp đơn đến Tòa án anh không có ý kiến. Anh C biết rõ chị đang giải quyết ly hôn tại Toà án nhưng vẫn không đến Tòa nhằm gây khó khăn cho chị trong việc ly hôn. Anh chị không thể hòa giải mâu thuẫn để đoàn tụ nên đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị được ly hôn để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày 12/07/2012; Lâm Quốc C Đ, sinh ngày 03/08/2013; Lâm Y A, sinh ngày 14/11/2015. Ly hôn, chị Y muốn được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là cháu Lâm Y A còn anh C sẽ nuôi dưỡng hai cháu Lâm Quốc C N và Lâm Quốc C Đ, không yêu cầu anh C phải đóng góp nuôi con. Về tài sản: Chị Y khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung (động sản; bất động sản) và công nợ chung: Chị Y khai anh không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì. Ngoài những yêu cầu trên chị Y không đề nghị Tòa án giải quyết thêm vấn đề nào khác.

**** Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ:***

- Ngày 20/01/2025 Tòa án nhân dân quận Long Biên lập biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của chị Quản Thị Hoàng Y và anh Lâm Quốc C tại tổ dân phố số 14 phường Long Biên, quận Long Biên thì được bà Trần Thị Lan tổ trưởng tổ dân phố xác nhận chị Y và anh C có đăng ký kết hôn và sinh sống tại: X, Long Biên, Hà Nội. Quá trình chung sống tại địa phương anh chị có xảy ra mâu thuẫn, cụ thể về vấn đề gì thì tổ dân phố không nắm được vì anh chị không báo và nhờ tổ hoà giải của tổ dân phố. Từ cuối năm 2023 đến nay, chị Y không còn ở địa chỉ trên cùng với anh C nữa. Hiện anh C và các con cũng không có mặt tại địa chỉ trên và tại địa phương. Quá trình anh chị sống tại địa phương tổ dân phố biết được anh chị có 03 con chung là cháu Lâm Quốc C N , Lâm Quốc C Đ và Lâm Y A. Việc anh chị ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tại biên bản ghi ý kiến ngày 25/02/2025 bà Hoàng Thị Khoa mẹ đẻ chị Y cho Tòa án biết: Gia đình bà có năm người con, chị Y là con lớn trong gia đình.

Anh chị kết hôn được sự đồng ý của gia đình anh C nhưng không tổ chức cưới do gia đình bà không đồng ý. Chị Y tự kết hôn và chuyển về sinh sống cùng anh C tại Long Biên từ năm 2012. Lý do gia đình bà không đồng ý cho chị Y lấy anh C vì anh C nghiện ngập heroin và chơi bời ma tuý các loại, gia đình bà đã khuyên can nhưng chị Y không nghe cứ kiên quyết lấy anh C nên gia đình từ mặt chị và không đi lại thăm hỏi gia đình thông gia. Quá trình chung sống anh C nghiện ngập không làm ăn kinh tế nên chị Y rất vất vả, đã thế anh C còn cặp kè gái gú dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra và chị Y bị anh C đánh đập, anh C thậm chí đánh chửi chị Y trước mặt bà nên gia đình bà không coi anh C là con rể. Năm 2016 anh C đánh chị Y phải đi bệnh viện nên gia đình tôi kiên quyết không cho chị Y chung sống với anh C nữa và anh chị sống ly thân, sau đó anh chị tự về với nhau và đến năm 2023 anh C đánh đập chị Y dã man trước mặt bà nên bà bắt chị Y phải ly hôn và anh chị sống ly thân từ thời gian đó cho đến nay. Anh C tính tình rất vũ phu, lười lao động, ăn chơi đàng điếm. đưa cả gái về nhà chung sống cùng nên chị Y rất khổ, gia đình bà biết chuyện đã thường xuyên khuyên chị Y ly hôn nhưng chị thương con nên không muốn ly hôn. Gia đình tôi cũng bất lực nhìn chị sống rất khổ sở. Nay chị Y muốn ly hôn với anh C gia đình bà hoàn toàn ủng hộ việc này, đề nghị Toà án giải quyết cho chị Y được ly hôn với anh C để chị yên ổn sống. Về con chung: Anh chị có 3 con chung là cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày 12/07/2012; Lâm Quốc C Đ, sinh ngày 03/08/2013 và cháu Lâm Y A, sinh ngày 14/11/2015. Sau khi anh chị sống ly thân, anh C đòi nuôi cả ba con và giữ cả ba cháu không cho chị Y đến thăm nuôi chăm sóc, anh C đe doạ chị Y nếu đến gần các con sẽ đánh đập các cháu nên chị Y không thể thăm gặp các con được. Mỗi lần chị Y thăm gặp các con thì anh C đánh con rất dã man nên chị không thể đưa các con đi cùng. Hàng xóm cũng giúp chị Yên liên lạc điện thoại để nói chuyện với con nhưng khi anh C biết đã chửi bới nên không ai dám giúp. Nếu anh chị ly hôn, tôi nghĩ cả hai anh chị có thể nuôi được các con chung như nhau, nếu chị Y muốn nuôi cháu An hoặc xin nuôi cả ba con thì do chị và Toà án quyết định, gia đình bà có chỗ ăn ở và hỗ trợ chị Y chăm sóc con khi cần thiết. Về tài sản và nhà ở chung: Theo bà anh chị không có tài sản và nhà ở chung, bà không biết và bà không có ý kiến. Về công nợ chung: Bà không biết và không có ý kiến.

- Toà án đã yêu cầu chị Y đưa các con là cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày 12/07/2012; Lâm Quốc C Đ, sinh ngày 03/08/2013 và cháu Lâm Y A, sinh ngày 14/11/2015 đến Toà án để lập biên bản ghi ý kiến về việc nguyện vọng của các

cháu khi ở với bố hoặc mẹ khi anh chị ly hôn. Tuy nhiên, tại đơn giải trình ngày 23/01/2025, chị Y trình bày: sau khi anh chị sống ly thân anh C giữ lại cả ba con chung không cho chị mang theo các con, chị chuyển về nhà bố mẹ đẻ tại 98E phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, Hà Nội để sinh sống một mình còn ba con chung ở lại cùng anh C để thuận tiện đi học. Các cháu bị anh C ngăn cấm không được gặp mẹ, do các cháu còn nhỏ không có điện thoại riêng và không thể liên lạc điện thoại với chị, mỗi lần muốn gặp con chị chỉ có thể gọi hỏi thăm các cháu qua nhà hàng xóm do bị anh C cấm đoán. Khi anh C biết chị có liên lạc với các cháu qua nhà hàng xóm còn doạ nạt hàng xóm nên chị chỉ có thể đến trường nhìn con từ xa, tránh không gặp để các con khỏi bị anh đánh đập. Chị không thể đưa con đến Toà án để các cháu bày tỏ nguyện vọng hay có đơn trình bày nguyện vọng được nên chị đề nghị Toà án giải quyết việc chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Quản Thị Hoàng Y vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lâm Quốc C và giữ nguyên những yêu cầu đã trình bày.

- Bị đơn anh Lâm Quốc C vắng mặt tại phiên tòa.

** Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến về việc tuân theo Pháp luật Tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án như sau:*

- Về Tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu; các đương sự chấp hành yêu cầu của Tòa án về việc giao nộp chứng cứ.

- Nguyên đơn có mặt; Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết việc ly hôn, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 21, 28, 35, 39 ,147, 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Quản Thị Hoàng Y đối với anh Lâm Quốc C ; Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày

12/07/2012, Lâm Quốc C Đ, sinh ngày 03/08/2013 và cháu Lâm Y A, sinh ngày 14/11/2015. Giao cháu Lâm Y A cho chị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Giao hai cháu Lâm Quốc C N , Lâm Quốc C Đ cho anh C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp nuôi con. Do chị Y không yêu cầu anh C đóng góp tiền nuôi con chung nên không xem xét xét; Về tài sản, nhà đất ở, công nợ chung: Chị Y khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên không xem xét; về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Y phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Chị Quản Thị Hoàng Y có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn đối với anh Lâm Quốc C . Do đó, đây là vụ án tranh chấp ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Lâm Quốc C có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại: số 82 ngõ 29 phố Trạm, Tổ 14, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Về trình tự tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự. Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Quản Thị Hoàng Y có mặt, bị đơn là anh Lâm Quốc C vắng mặt. Đối với anh C Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án từ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy báo đến Tòa án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải (2 lần); quyết định xét xử; quyết định hoãn phiên tòa, song anh C vẫn vắng mặt không lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

- Về tình cảm: Chị Y và anh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/09/2012 (Giấy chứng nhận kết hôn số 67) tại UBND phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị Y và anh C chỉ chung sống hạnh phúc, hòa thuận được thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C nghiện hút, có tính cách vũ phu, thường xuyên đánh đập chửi bới chị Y . Cuối năm 2023 anh chị đã sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay, cả hai vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, ai muốn làm gì thì làm. Chị

Y xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được, không có khả năng đoàn tụ, tình cảm vợ chồng không còn, nên chị kiên quyết xin ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân tồn tại phải trên cơ sở tình cảm tự nguyện của cả hai bên, không vì bất cứ mục đích nào khác. Thực tế hôn nhân của anh chị đã không tồn tại từ đầu năm 2023 khi anh chị sống ly thân cho đến nay, anh chị sống mỗi người một nơi nhưng anh C không tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh chị không còn quan tâm đến nhau nữa. Cả hai anh chị không còn liên hệ với nhau về mặt tình cảm, không có trao đổi về việc nuôi dạy con cái, anh C cũng không đưa ra được biện pháp gì để cải thiện tình cảm vợ chồng, do vậy chị Y cương quyết xin ly hôn để ổn định cuộc sống. Do cuộc sống chung vợ chồng giữa chị Y và anh C không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị Quản Thị Hoàng Y có yêu cầu được ly hôn với anh Lâm Quốc C là có căn cứ, phù hợp thực tế và phù hợp quy định tại Điều 56 Luật ôn nhân và Gia đình năm 2014 cần được chấp nhận.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày 12/07/2012 (nam), Lâm Quốc C Đ, sinh ngày 03/08/2013 (nam) và cháu Lâm Y A, sinh ngày 14/11/2015 (nữ). Ly hôn, chị Quản Thị Hoàng Y muốn được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là cháu Lâm Y A (nữ) còn anh C sẽ nuôi dưỡng cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày (nam), Lâm Quốc C Đ (nam), chị Y không yêu cầu anh C phải đóng góp nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Do chị Y không yêu cầu anh C đóng góp tiền nuôi con chung nên không xem xét xét.

Hội đồng xét xử nhận thấy từ cuối năm 2023 chị Y , anh C đã sống ly thân, chị Y dọn về nhà bố mẹ đẻ chị tại số 98E phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ở còn anh C vẫn ở tại số X, quận Long Biên, Hà Nội cùng ba con của anh chị các cháu vẫn phát triển ổn định về tinh thần và thể chất. Do đó để tránh xáo trộn cuộc sống và đảm bảo cho con chung của anh chị có đời sống tinh thần, điều kiện vật chất cũng như đảm bảo quyền lợi và sự phát triển toàn diện một cách tốt nhất nên chấp nhận yêu cầu của chị Y , tiếp tục giao cháu Lâm Y A, sinh ngày 14/11/2015 (nữ) cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng; Giao hai cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày 12/07/2012 (nam); Lâm Quốc C Đ, sinh ngày 03/08/2013 (nam) cho anh Lâm Quốc C trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh C phải đóng góp nuôi con là hoàn toàn phù hợp với hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đồng thời cũng phù hợp với thực trạng của các cháu.

Anh Lâm Quốc C và chị Quản Thị Hoàng Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; tuy nhiên nếu chị Y , anh C lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Y , anh C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh chị theo Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 .

- Về tài sản, nhà ở, đất ở chung: Chị Y khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau ly hôn chị Y tự lo nơi ở khác cho mình.

- Về công nợ chung: Chị Y khai không nợ ai, không ai nợ anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí HNGĐ sơ thẩm và quyền kháng cáo: Chị Quản Thị Hoàng Y phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147, 192, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị **Quản Thị Hoàng Y** được ly hôn anh **Lâm Quốc C** .

2. Về con chung: Xác nhận chị Quản Thị Hoàng Y và anh Lâm Quốc C có ba con chung là cháu Lâm Quốc C N , sinh ngày 12/07/2012 (nam); Lâm Quốc C Đ, sinh ngày 03/08/2013 (nam) và cháu Lâm Y A, sinh ngày 14/11/2015 (nữ); Giao con chung cháu Lâm Y A (nữ) cho chị Quản Thị Hoàng Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao hai cháu Lâm Quốc C N (nam); Lâm Quốc C Đ (nam) cho anh Lâm Quốc C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 04 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Y không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Lâm Quốc C và chị Quản Thị Hoàng Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Y , anh C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh C hoặc chị Y nếu anh hoặc chị lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: (gồm động sản và bất động sản): Chị Y không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp khiếu kiện gì nên Tòa án không xem xét.

4. Về công nợ chung: Chị Y khai anh chị không nợ ai và không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Chị Quản Thị Hoàng Y phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0051290 ngày 03/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Quản Thị Hoàng Y được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Anh Lâm Quốc C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên
- UBND phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hồng Hạnh